

Bản án số: **92/2022/HS-ST**
Ngày: 18/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Phi Hùng**

Bà **Trần Thị Hồng Vân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2022/TLHS-ST ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

PHAN THANH V (Bơm), sinh ngày 05 tháng 6 năm 1994 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: K151/5 đường H, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông Phan Bá Nh (c) và bà Phạm Thị M (s). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 12/02/2020, bị TAND quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 11/12/2018, bị TAND quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2022; Tạm giam ngày 15/01/2022. Có mặt. -

*** Người bào chữa cho bị cáo Phan Thanh V:** Luật sư **Trần Văn Đức** - Công ty Luật TNHH Đ&C thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng, bào chữa theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Trần Duy P**, sinh năm 1988; Trú: K85/15 đường M, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Anh **Lê Đức N**, sinh năm 1998; Trú: Số 39 Đường M, tổ 25, phường P, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. Anh **Nguyễn Xuân V**, sinh năm 1983; Trú: K64/H02/24 Lê Đình Lý, tổ 43, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 40 phút, ngày 06/01/2022, tại nhà K151/05 đường S, quận C, thành phố Đà Nẵng, Công an quận C, thành phố Đà Nẵng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Thanh V về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, thu giữ:

- 01 (một) gói nilong kích thước (13x18)cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy, đã niêm phong, ký hiệu: A;

- 01 (một) gói nilong kích thước (6x9)cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy, đã niêm phong, ký hiệu: B;

- 01 (một) gói nilong kích thước (10x6,5)cm, bên trong chứa 2 gói nilong kích thước (7x4)cm chứa tinh thể rắn màu trắng và một gói nilong kích thước (7x4)cm bên trong chứa bao nilong kích thước (3x5)cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, đã niêm phong, ký hiệu: C;

- 01 (một) gói nilong kích thước (7x4)cm, bên trong chứa 05 viên nén, đã niêm phong, ký hiệu: D;

- 01 (một) bao nilong màu đen;

- 01 (một) hộp nhựa màu trắng kích thước (9x10x12)cm;

- 01 (một) cân điện tử màu đen;

- 01 (một) chai nhựa có gắn nắp được đục 2 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa;

- 01 (một) căn cước công dân tên Phan Thanh V có số 0448094000181;

- Số tiền 7.500.000 đồng (*bảy triệu năm trăm ngàn đồng*);

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Sam sung, số Imel1 355624091140051, Imel 2 số 355625091140058, gắn sim 1: 0961037060, sim 2 0905744302 thu của Phan Thanh V;

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, có dòng chữ Sam sung, số Imel1 355036115102498, Imel 2 số 355037115102496, gắn sim1: 0934700609 thu của Trần Duy P;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Sam sung, số Imei 357297125888231 gắn sim số 0632566900 thu của Lê Đức N;

- 100 bao nilong nhiều kích thước chưa sử dụng.

Trong quá trình bắt quả tang tại nhà V còn có Lê Đức N, Trần Duy P. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận C mời N, P về làm việc.

Tại Kết luận giám định số: 01/GĐ-MT ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A, B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu A: 32,056 gam, mẫu B: 16,080 gam.

- Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng tinh thể mẫu C: 3,967 gam.

- Các viên nén trong mẫu niêm phong ký hiệu D gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng viên nén mẫu D: 2,450 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, Phan Thanh V biết nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ số điện thoại) và nam thanh niên tên “Tuân” (không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ số điện thoại) có bán ma túy nên đã liên hệ mua ma túy để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Từ tháng 12/2021 cho đến khi bị bắt V đã mua bán trái phép chất ma túy của hai nam thanh niên ba lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 12/2021, V mua của một thanh niên không rõ lai lịch 2,5 gam ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Số ma túy này V đã bán cho Nguyễn Xuân V hai lần, mỗi lần một gói giá 500.000 đồng. Số ma túy còn lại V đã sử dụng hết.

Lần 2: Tháng 12/2021, V mua của “Tuân” 05 viên thuốc lắc và 05 gam Ketamine với giá 7.000.000 đồng. Số Ketamine này V đã bán cho Sơn (không rõ lai lịch) 01 gam, với giá 2.500.000 đồng và V lấy ra sử dụng một ít. Số Ketamine còn lại và 05 viên thuốc lắc V cất giấu tại nhà chưa kịp bán thì bị Công an quận C, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang thu giữ.

Lần 3: Ngày 06/01/2022, V mua của “Tuân” 50 gam ma túy đá, giá 15.000.000 đồng, số ma túy này V đã bán cho Hùng (không rõ lai lịch) một gói giá 400.000 đồng. Số ma túy còn lại V chưa kịp bán thì bị Công an quận C, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang thu giữ.

Phan Thanh V, Trần Duy P và Lê Đức N quen biết nhau do ở cùng xóm, V biết rõ P và N có sử dụng trái phép chất ma túy. Khi Trần Duy P bị tai nạn đến nhà V ở để điều trị vết thương, thời gian này Lê Đức N thường xuyên mang cơm cho V và Phong ăn, V biết rõ N và P sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn để N và P đến ở

nhà mình tại K151/05 đường S, quận C, thành phố Đà Nẵng làm địa điểm đồng thời sử dụng những phương tiện có sẵn trong nhà (dụng cụ sử dụng và ma túy do V sử dụng xong để lại) để sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó Lê Đức N sử dụng 01 lần vào ngày 24/12/2021 và Trần Duy P sử dụng 01 lần vào ngày 06/01/2022.

Trong thời gian Trần Duy P và Lê Đức N ở tại nhà Phan Thanh V có nghi ngờ V bán ma túy hoặc cho vay tiền nhưng không trực tiếp nhìn thấy.

Quá trình điều tra Phan Thanh V thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình

Bản cáo trạng số 101/CT-VKS-P1 ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phan Thanh V về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 và điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh V từ 16 năm đến 17 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh V từ 8 năm đến 9 năm tù về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là từ 24 đến 26 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý:

1/ Tịch thu tiêu hủy đối với tang vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, gồm:

- 01 bì thư số 01/GĐ-MT ngày 13.01.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có ma túy đã giám định.

- 01 bao ni lông màu đen.

- 01 hộp nhựa màu trắng kích thước (9x10x12)cm.

- 01 cân điện tử màu đen.

- 01 chai nhựa có gắn nắp được đục 2 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa.

- 100 bao nilong nhiều kích thước chưa sử dụng.

2/ Tịch thu sung công tang vật mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Sam sung, số Imel 1

355624091140051, Imel 2 số 355625091140058, gần sim 1 có ký hiệu: 89840-48000-31962-7620, sim 2 có ký hiệu: 8401-1803-3301-8826 OT thu của Phan Thanh V (điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được Imel, mặt sau điện thoại bị bể);

3/ Trả lại cho Phan Thanh V: 01 căn cước công dân mang tên Phan Thanh V.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2022.

4/ Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) thu giữ của Phan Thanh V để đảm bảo thi hành án (Số tiền này hiện đang được gửi giữ tại tài khoản số 3949.1054137.00000 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/5/2022).

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố; Thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị. Luật sư đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng một mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào lúc 16 giờ 40 phút, ngày 06/01/2022 tại nhà số K151/05 đường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, Công an quận C, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Phan Thanh V đang cất giấu **54,553** gam ma túy (trong đó có 48,136 gam ma túy loại Methamphetamine; 2,450 gam ma túy loại MDMA; 3,967gam ma túy loại Ketamine) mục đích để bán cho những người nghiện ma túy khác.

Tại thời điểm bắt người phạm tội quả tang Phan Thanh V còn có Trần Duy P và Lê Đức N tại nơi ở của V - đây là những người bạn của V. Bị cáo Phan Thanh V biết rõ P và N có sử dụng ma túy nhưng vẫn để P, N đến nhà mình tại K151/05 đường H, quận C, thành phố Đà Nẵng dùng làm địa điểm đồng thời sử dụng những phương tiện có sẵn trong nhà (dụng cụ sử dụng ma túy do V sử dụng xong để lại) để sử dụng trái

phép chất ma túy.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm các tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, gây mất an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần đi cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không chịu từ bỏ ma túy. Do đó bị cáo phải chịu sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật.

Đối với tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" bị cáo đã thực hiện việc mua bán nhiều lần cho nên phải chịu tình tiết tăng nặng "*phạm tội 2 lần trở lên*" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã tự thú ra những lần mua bán ma túy trước đó khi chưa bị phát hiện, khai báo thành khẩn. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Xét đề nghị của luật sư thì thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Luật sư.

Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên là cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo trong trường hợp phạm nhiều tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự xử phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với các vấn đề có liên quan khác trong vụ án:

- Đối với nam thanh niên tên "Tuân" là người bán ma túy cho Phan Thanh V, "Son, Hùng" là người mua ma túy của Phan Thanh V. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đà Nẵng chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Xuân V là người mua ma túy của V và đã sử dụng hết. Công an quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt

1.500.000 đồng.

- Trần Duy P, Lê Đức N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Công an quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt mỗi người 1.500.000 đồng.

- Trần Duy P, Lê Đức N khai không biết V mua bán ma túy. Do đó không đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy đối với V nên HĐXX không xem xét.

[7] Xử lý tang vật vụ án: Hội đồng xét xử thống nhất với Kiểm sát viên; Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử lý như sau:

* Tịch thu tiêu hủy đối với tang vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, gồm:

- 01 bì thư số 01/GĐ-MT ngày 13.01.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có ma túy đã giám định.

- 01 bao ni lông màu đen.

- 01 hộp nhựa màu trắng kích thước (9x10x12)cm.

- 01 cân điện tử màu đen.

- 01 chai nhựa có gắn nắp được đục 2 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa.

- 100 bao nilong nhiều kích thước chưa sử dụng.

* Tịch thu sung công tang vật mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Sam sung, số Imel 1 355624091140051, Imel 2 số 355625091140058, gắn sim 1 có ký hiệu: 89840-48000-31962-7620, sim 2 có ký hiệu: 8401-1803-3301-8826 OT thu của Phan Thanh V (điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được Imeil, mặt sau điện thoại bị bể);

* Trả lại cho Phan Thanh V: 01 căn cước công dân mang tên Phan Thanh V.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2022.

* Tiếp tục tạm giữ số tiền 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) thu giữ của Phan Thanh V để đảm bảo thi hành án (Số tiền này hiện đang được gửi giữ tại tài khoản số 3949.1054137.00000 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/5/2022).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I/ Tuyên bố: Bị cáo **Phan Thanh V** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh V **16 (mười sáu) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*)

2. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh V **8 (tám) năm tù** về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

3. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật hình sự; Tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **24 (hai mươi bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/01/2022.

II/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

* *Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 bì thư số 01/GĐ-MT ngày 13.01.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có ma túy đã giám định.

- 01 bao ni lông màu đen.

- 01 hộp nhựa màu trắng kích thước (9x10x12)cm.

- 01 cân điện tử màu đen.

- 01 chai nhựa có gắn nắp được đục 2 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa.

- 100 bao nilong nhiều kích thước chưa sử dụng.

* *Tịch thu sung công quỹ nhà nước:*

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Sam sung, số Imel 1 355624091140051, Imel 2 số 355625091140058, gắn sim 1 có ký hiệu: 89840-48000-31962-7620, sim 2 có ký hiệu: 8401-1803-3301-8826 OT thu giữ của Phan Thanh V (điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được Imeil, mặt sau điện thoại bị bể);

* *Trả lại cho bị cáo Phan Thanh V:* 01 căn cước công dân mang tên Phan Thanh V.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2022.

* *Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án:* số tiền 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm ngàn đồng) thu giữ của Phan Thanh V (Số tiền này hiện đang được gửi giữ tại

tài khoản số 3949.1054137.00000 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/5/2022).

III/ Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thanh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

IV/ Báo cho bị cáo, người liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV CATP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CATP Đà Nẵng;
- CQ THAHS CATP Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hồng Minh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Mẫu 144/HS
Theo QĐ số 15
ngày 09 tháng 01 năm 2018

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Số: /CT-VKS-P1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2022

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 01 ngày 14.01.2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Đà Nẵng, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 3, Điều 251 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 11 ngày 01.9.2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 2, Điều 256 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: 01 ngày 14.01.2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Đà Nẵng đối với: **Phan Thanh V** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can số: 11 ngày 01.9.2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đối với: **Phan Thanh V** về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 2, Điều 256 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Quyết định Chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số: 04/QĐ-VKS ngày 25.01.2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Đà Nẵng;

- Căn cứ Kết luận điều tra bổ sung số: /CSĐT-MT ngày 06.9.2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Lúc 16 giờ 40 phút, ngày 06.01.2022, tại nhà K151/05 Hải Sơn, quận C, thành phố Đà Nẵng, Công an quận C, thành phố Đà Nẵng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Thanh V về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, thu giữ:

- 01 (một) gói nilong kích thước (13x18) cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy, đã niêm phong, ký hiệu: A;

- 01 (một) gói nilong kích thước (6x9) cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, nghi là ma túy, đã niêm phong, ký hiệu: B;

- 01 (một) gói nilong kích thước (10x6,5)cm, bên trong chứa 2 gói nilong kích thước (7x4)cm chứa tinh thể rắn màu trắng và một gói nilong kích thước (7x4)cm bên trong chứa bao nilong kích thước (3x5)cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, đã niêm phong, ký hiệu: C;

- 01 (một) gói nilong kích thước (7x4)cm, bên trong chứa 05 viên nén, đã niêm phong, ký hiệu: D;

- 01 bao nilong màu đen;

- 01 hộp nhựa màu trắng kích thước (9x10x12)cm;

- 01 cân điện tử màu đen;

- 01 chai nhựa có gắn nắp được đục 2 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa;

- 01 căn cước công dân tên Phan Thanh V có số 0448094000181;

- 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm ngàn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Sam sung, số Imel1 355624091140051, Imel 2 số 355625091140058, gắn sim1: 0961037060, sim2 0905744302 thu của Phan Thanh V;

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, có dòng chữ Sam sung, số Imel1 355036115102498, Imel 2 số 355037115102496, gắn sim1: 0934700609 thu của Trần Duy P;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Sam sung, số Imel1 357297125888231 gắn sim số 0632566900 thu của Lê Đức N;

- 100 bao nilong nhiều kích thước chưa sử dụng.

Trong quá trình bắt quả tang tại nhà V còn có Lê Đức N (sinh 1998, trú 39 Đường M, thành phố Đà Nẵng), Trần Duy P (sinh 1988, trú 85/15 M, thành phố Đà Nẵng). Cơ quan CSĐT-Công an quận C mời Nam, Phong về làm việc. (Bút lục số: từ 33 đến 42).

Tại Kết luận giám định số: 01/GĐ-MT ngày 13.01.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A, B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu A: 32,056 gam, mẫu B: 16,080 gam.

- Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng tinh thể mẫu C: 3,967 gam.

- Các viên nén trong mẫu niêm phong ký hiệu D gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng viên nén mẫu D: 2,450 gam. (Bút lục số: 43 đến 45).

Quá trình điều tra xác định:

Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội giới thiệu, Phan Thanh V biết nam thanh

niên (không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ số điện thoại) và nam thanh niên tên “Tuân” (không rõ nhân thân, lai lịch, không nhớ số điện thoại) có bán ma túy nên đã liên hệ mua ma túy để sử dụng và bán lại cho các con nghiện kiếm tiền tiêu xài cá nhân. Từ tháng 12/2021 cho đến khi bị bắt V đã mua bán trái phép chất ma túy của hai nam thanh niên ba lần, cụ thể:

Lần 1: Tháng 12/2021, V mua của một thanh niên không rõ lai lịch 2,5 gam ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Số ma túy này V đã bán cho Nguyễn Xuân V (sinh 1983, trú tổ 43 Thạc Gián, Thanh Khê, TP Đà Nẵng) hai lần, mỗi lần một gói giá 500.000đ. Số ma túy còn lại V đã sử dụng hết.

Lần 2: Tháng 12/2021, V mua của “Tuân” 05 viên thuốc lắc và 05 gam Ketamine với giá 7.000.000 đồng. Số Ketamine này V đã bán cho Sơn (không rõ lai lịch) 01 gam, với giá 2.500.000 đồng và V lấy ra sử dụng một ít. Số Ketamine còn lại và 05 viên thuốc lắc V cất giấu tại nhà chưa kịp bán thì bị Công an quận C, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang thu giữ.

Lần 3: Ngày 06.01.2022, V mua của “Tuân” 50gam ma túy đá, giá 15.000.000 đồng, số ma túy này V đã bán cho Hùng (không rõ lai lịch) một gói giá 400.000 đồng. Số ma con lại V chưa kịp bán thì bị Công an quận C thành phố Đà Nẵng bắt quả tang thu giữ.

Phan Thanh V, Trần Duy P và Lê Đức N quen biết nhau do ở cùng xóm, V biết rõ Phong và Nam có sử dụng trái phép chất ma túy. Khi Trần Duy P bị tai nạn đến nhà V ở để điều trị vết thương, thời gian này Lê Đức N thường xuyên mang cơm cho V và Phong ăn, V biết rõ Nam và Phong sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn để Nam và Phong đến ở nhà mình tại K151/05 Hải Sơn, quận C, thành phố Đà Nẵng làm địa điểm đồng thời sử dụng những phương tiện có sẵn trong nhà (dụng cụ sử dụng và ma túy do V sử dụng xong để lại) để sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó Lê Đức N sử dụng 01 lần vào ngày 24.12.2021 và Trần Duy P sử dụng 01 lần vào ngày 06.01.2022. Trong thời gian Trần Duy P và Lê Đức N ở tại nhà Phan Thanh V có nghi ngờ V bán ma túy hoặc cho vay tiền nhưng không trực tiếp nhìn thấy.

Quá trình điều tra Phan Thanh V thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình (*Bút lục số: từ 80 đến 174 và từ 211 đến 227*).

Căn cứ các tình tiết và chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

KẾT LUẬN

Lúc 16 giờ 40 phút, ngày 06.01.2022 tại nhà số K151/05 phường Hải Sơn, quận C, thành phố Đà Nẵng, Công an quận C, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Phan Thanh V mua bán trái phép **54,553** gam ma túy, trong đó (48,136 gam ma túy loại Methamphetamine; 2,450 gam ma túy loại MDMA; 3,967gam ma túy loại Ketamine).

Phan Thanh V biết rõ Trần Duy P và Lê Đức N sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn để Nam và Phong đến ở nhà mình tại K151/05 Hải Sơn, quận C, thành phố Đà Nẵng làm địa điểm đồng thời sử dụng những phương tiện có sẵn trong nhà (dụng cụ sử dụng và ma túy do V sử dụng xong để lại) để sử dụng trái phép chất ma túy.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

Họ và tên: **PHAN THANH V**

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày : 05.6.1994 tại: Đà Nẵng;
Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: K151/5 đường H, đường Thanh Bình, quận C, thành phố Đà Nẵng;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo;

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông Phan Bá Nhỉnh (đã chết), con bà Phạm Thị Mót (sinh năm 1969). Bị can là con duy nhất trong gia đình.

Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng theo Lệnh tạm giam số 150/LTG-VKS-P1 ngày 29.4.2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Hành vi phạm tội trên đây của bị can **Phan Thanh V** đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm **h** Khoản **3** Điều **251** Bộ luật hình sự.

Điều 251 BLHS quy định về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao coca có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 05 kilôgam;

...

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 256 BLHS quy định về tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Người nào cho thuê cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Lợi dụng chức vụ quyền hạn;

...

d) Đối với 02 người trở lên;

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Phan Thanh V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua thử test nước tiểu

dương tính với ma túy, bản thân thừa nhận có sử dụng ma túy. Công an quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000 đồng.

- Đối với nam thanh niên tên “Tuân” là người bán ma túy cho Phan Thanh V, “Son, Hùng” là người mua ma túy của Phan Thanh V. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đà Nẵng, không xác định được nhân thân, lại lịch cụ thể nên không có cơ sở xác minh, triệu tập ghi lời khai làm rõ để xử lý. Tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Xuân V là người mua ma túy của V đã sử dụng hết. Qua thử test nước tiểu dương tính với ma túy, bản thân thừa nhận có sử dụng ma túy. Công an quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt 1.500.000 đồng.

- Trần Duy P, Lê Đức N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua thử test nước tiểu dương tính với ma túy, bản thân thừa nhận có sử dụng ma túy. Công an quận C, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt mỗi người 1.500.000 đồng.

- Trần Duy P, Lê Đức N khai không biết V mua bán ma túy, có một lần sử dụng ma túy tại nhà Phan Thanh V nhưng Phan Thanh V không biết. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không đủ cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy đối với V.

***Xử lý tang vật vụ án :**

Đề nghị tiêu hủy đối với tang vật đã thu giữ, gồm:

- Một bì thư số: 01/GĐ-MT ngày 13.01.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có ma túy đã giám định;
- 01 bao nilong màu đen;
- 01 hộp nhựa màu trắng kích thước (9x10x12)cm;
- 01 cân điện tử màu đen;
- 01 chai nhựa có gắn nắp được đục 2 lỗ gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa;
- 100 bao nilong nhiều kích thước chưa sử dụng;

Đề nghị tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động màu đen, có dòng chữ Sam sung, số Imel1 355624091140051, Imel 2 số 355625091140058, gắn sim1: 0961037060, sim2 0905744302 thu của Phan Thanh V;

Đề nghị trả lại cho bị can: 01 (một) căn cước công dân mang tên Phan Thanh V.

Tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án: Số tiền: 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Tòa án nhân dân Thành phố Đà Nẵng để xét xử đối với bị can: **Phan Thanh V** về tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy** theo quy định tại **điểm h Khoản 3 Điều 251, điểm d Khoản 2 Điều 256** Bộ luật hình sự.

Cáo trạng này thay thế Cáo trạng số: 55/CT-VKS-P1 ngày 24.5.2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng.

2. Kèm theo bản cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: tập, bằng.....tờ, đánh số thứ tự từ 01 đến.....

- Bản kê vật chứng.
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- Vụ 4 - VKSND Tối cao;
- Hồ sơ VA, HSKSDT;
- CSĐT - CATP;
- P.Hồ sơ nghiệp vụ - CATP;
- Bị can;
- Trại tạm giam;
- Lưu P1.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Bung